KẾ HOẠCH TUẦN

Chủ Đề: Bữa cơm gia đình

(Từ Ngày 13/10/2025 đến 17/10/2025)

Giáo Viên : Lâm Thị Tuyết Ngân - Nguyễn Hà Tú Uyên

THỜI GIAN		THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
BUỔI SÁNG	6:45 - 7:15	Đón trẻ/ Trực nhật				
	7:15 - 7:30	Thể dục sáng				
	7:30 - 8:00	Ăn sáng - Vệ sinh				
	8:00 - 8:15	Sinh hoạt vòng tròn đầu ngày/ Điểm Danh				
	8:15 - 8:45	**Hoạt động vui** Đi cà kheo	**Hoạt động ngoài trời** Gắp vật bằng 2 chân	**Hoạt động ngoài trời** Đưa bóng về đích	**Hoạt động cá nhân** Làm bài tập	**Hoạt động ngoài trời** Ai nhanh hơn
	8:45 - 9:00	Uống sữa hoặc bổ sung trái cây				
	9:00- 9:30	**Công nghệ tái chế** Sáng tạo máy làm kem cuộn	**Hình học** Ôn tập rộng - hẹp, dày - mỏng	**Dinh dưỡng** Phân loại rau củ để luộc theo nhóm	**Logic** Giờ trên đồng hồ (giờ đúng)	**Làm quen chữ viết Tiếng việt** Làm quen nét cơ bản (nét cong hở trái, nét cong hở phải, nét cong hở trên, nét cong hở dưới, nét cong kín)
	9:30 - 10:00	**Hoạt động học tiếng Anh** Language & Expression Healthy Kids **Review: apples, bananas, grapes, oranges, carrots,** **New words: Mangoes, strawberries, pears, peppers, plums, chicken, rice, salad**	**Hoạt động học tiếng Anh** Song and Story We are happy and we are healthy **Review: apples, bananas, grapes, oranges, carrots,** **New words: Mangoes, strawberries, pears, peppers, plums, chicken, rice, salad**	**Hoạt động học tiếng Anh** Phonics Short vowel a - ap **Keywords: ap: cap, map, nap, tap**	**Hoạt động học tiếng Anh** Logical Thinking Comparing quantities – More, Fewer and Same **Keywords : More, fewer and same**	**Hoạt động học tiếng Anh** Review Show and tell
	10:00 -10:30	**Hoạt động cá nhân** Chuyền vật bằng muỗng	**Rèn luyện thể chất** Kỹ năng phối kết hợp : Xuất phát thấp	**Hoạt động với nước** Thả nổi úp có phao (Tiết 1)	**Hoạt động ngoài trời** Chơi tự do	**Hoạt động với nước** Thả nổi úp có phao (Tiết 2)
	10:45 - 11:45	Vệ sinh chuẩn bị giờ ăn - Ăn trưa - Vệ sinh chuẩn bị giờ ngủ				
	11:45 - 13:45	Ngủ trưa				
	13:45 - 14:30	Ăn Xế - Vận động theo nhạc - Vệ sinh cá nhân - Thay quần áo				
BUỔI CHIỀU	14:30 - 15:00	**Số học** Nhận biết chữ số 10	**Lịch thiệp nhã nhặn** Chia sẻ đồ chơi với bạn bè	**Cảm thụ âm nhạc** Ôn: Chiếc đèn ông sao (Tiết 2) (Đội hình + Giáo cụ)	**Thuyết trình** Ngày hội cùng ông bà	**Môi trường Xã hội** Phân loại thực phẩm theo nhóm
	15:00 - 15:30	**Giáo dục cảm xúc** Sự trân trọng	**Hoạt động cá nhân** Vẽ tranh sáng tạo	**Kỹ năng sống** Hiểu nguyên tắc phòng tránh tai nạn cháy nổ	**Mỹ Thuật - Thủ công** Nặn cái ly	**Sinh hoạt cuối tuần** Chuyền nước
	15:30- 16:00	**Hoạt động học tiếng Anh** Playtime Activity 1 Healthy Kids **Review: apples, bananas, grapes, oranges, carrots,** **New words: Mangoes, strawberries, pears, peppers, plums, chicken, rice, salad**	**Hoạt động học tiếng Anh** Playtime Activity 2 What healthy things do you do? **Review: apples, bananas, grapes, oranges, carrots,** **New words: Mangoes, strawberries, pears, peppers, plums, chicken, rice, salad**	**Hoạt động học tiếng Anh** Playtime Activity 3 Short vowel a - ap **Keywords: ap: cap, map, nap, tap**	**Hoạt động học tiếng Anh** Playtime Activity 3 Comparing quantities – More, Fewer and Same **Keywords : More, fewer and same**	**Hoạt động học tiếng Anh** Playtime Activity 5 **Review all the learned content**
	16:00- 16:30	Trực nhật/ sắp xếp lớp học/ Sinh hoạt vòng tròn				
	16:30 - 17:00	Thủ tục chia tay cuối ngày / Trả trẻ / Học ngoài giờ				